

TRƯỜNG: MN SỐ 1 PHÚC KHÁNH

Lớp: MN ghép 2,3,4,5 tuổi Làng Dầu

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Độ tuổi : Mầm non ghép 2,3,4,5 tuổi

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 22/09/2025 đến ngày 17/10/ 2025)

Tuần 1: Tôi là ai ? (Từ ngày 22/09 đến 26/09/2025)

Tuần 2: Tết trung thu((Làm đèn lồng EDP) (Từ ngày 29/9 đến 03/10/2025)

Tuần 3: Cơ thể tôi (Từ ngày 6/10 đến ngày 10/10/2025)

Tuần 4: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh (Từ 13/10 đến 17/10/ 2025)

Lĩnh vực		Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất	5 tuổi	* Phát triển vận động: - Thực hiện đúng các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. - MT 5: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp + Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây + Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu - MT 6: Trẻ có kỹ năng vận động và phát triển tố chất trong vận động đi a. Đi nối bàn chân tiến lùi	* Phát triển vận động - Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp. - Hô hấp; tay; bụng; chân / bật a. Chạy 18m trong khoảng thời gian 10 giây c. Bò đích dắc qua 7 điểm a. Đi nối bàn chân tiến lùi	* Phát triển vận động: + Thể dục sáng: - Hô hấp, tay, bụng , chân/ bật (Nhịp, hiệu lệnh) + Vận động cơ bản: - Chạy 18m trong khoảng thời gian 10 giây. - Bò đích dắc qua 7 điểm - Đi nối bàn chân tiến lùi + Trò chơi vận động: - Kết bạn

		<p>- MT 13: Thực hiện được các vận động: + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. + Gập, mở lần lượt từng ngón tay. * GD dinh dưỡng sức khỏe</p> <p>- MT 15: Lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm: a, Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá... b Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả... - MT 17: Biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt, dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe - MT 22: Có 1 số hành vi và thói quen trong ăn uống c. Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau d. Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.</p>	<p>- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay</p> <p>* GD dinh dưỡng sức khỏe</p> <p>- Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm.</p> <p>- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.</p> <p>- Rèn hành vi và thói quen tốt trong ăn uống</p>	<p>- Thi ai nhanh nhất - Kéo co - Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay</p> <p>* GD dinh dưỡng và sức khỏe</p> <p>- Quan sát hàng ngày</p> <p>- Rèn thói quen tốt trong ăn uống: Không đùa nghịch, làm đổ thức ăn khi ăn và ăn hết xuất, không uống nước lã ăn quà vặt - Quan sát hàng ngày</p>
		<p>* Phát triển vận động:</p> <p>- Thực hiện đúng, đầy đủ các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh. - MT 5: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp</p>	<p>* Phát triển vận động:</p> <p>- Hô hấp; tay; lưng, bụng; chân</p>	

	<p>4 tuổi</p> <p>a. Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây</p> <p>c, Bò trong đường dích dắc 3-4 điểm dích dắc cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 6: Trẻ có kỹ năng vận động và phát triển tố chất trong vận động đi <p>a. Đi nổi bàn chân tiến lùi</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT25: Thực hiện được các vận động: <ul style="list-style-type: none"> + Cuộn- xoay tròn cổ tay. + Gập, mở các ngón tay. <p>* GD dinh dưỡng và sức khỏe:</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 15: Biết một số thực phẩm cùng nhóm: <ul style="list-style-type: none"> a, Thịt, cá,...có nhiều chất đạm. b, Rau, quả chín có nhiều vitamin. - MT 17: Biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. - MT22: Có một số hành vi trong ăn uống: <ul style="list-style-type: none"> b. Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. c. Không uống nước lã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy 15m trong khoảng 10 giây - Bò dích dắc qua 3-4 điểm - Các cử động của bàn tay, ngón tay <p>* GD dinh dưỡng và sức khỏe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng). - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất - Tập luyện một số thói quen tốt giữ gìn sức khỏe 	
	<p>* Phát triển vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. 	<p>* Phát triển vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp; tay; lưng, bụng; chân - Bò dích dắc 	

<p>3 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 8: Phối hợp tay, chân trong vận động : Bò . - Phối hợp tay mắt trong vận động: + MT6: Chạy được 15m liên tục theo hướng thẳng - MT19: Thực hiện được các vận động: + Xoay tròn cổ tay. + Gập, đan ngón tay vào nhau * GD dinh dưỡng và sức khỏe: - MT 12: Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau..) - MT 14: Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau - MT 18: Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng - Gập đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay * GD dinh dưỡng và sức khỏe: - Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. 	
<p>2 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> * Phát triển vận động: - MT1: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân - MT 9: Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò zíc zắc qua 3 điểm - MT 7: Chạy liên tục theo hướng thẳng - MT 15: Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo” 	<ul style="list-style-type: none"> * Phát triển vận động: - Hô hấp; tay; lưng, bụng; chân - Bò zíc zắc qua 3 điểm - Chạy theo hướng thẳng - Các cử động của bàn tay, ngón tay * GD dinh dưỡng và sức khỏe: 	

		<p>* GD dinh dưỡng và sức khỏe:</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 8: Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau. - MT 10: Làm quen với một số việc tự phục vụ 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau b. Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh 	
Phát triển nhận thức	5 tuổi	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 57b: Nói đúng họ tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi trò chuyện. - MT 86: Nói được điều bé thích, không thích, những điều bé làm được và không làm được và việc gì bé không làm được - Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội: Biết được các hoạt động trong ngày tết trung thu, và một số loại bánh kẹo, hoa quả trong ngày tết trung thu. - MT32: Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem và thảo luận về đặc điểm của đối tượng ... <p>* Làm quen với toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT53: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn 	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài - Sở thích của bản thân - Các hoạt động, một số bánh kẹo, hoa quả trong ngày tết trung thu. - Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể. <p>* Làm quen với toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định vị trí của đồ vật (phía trước-phía sau), phía trên- phía dưới, phía phải-phía trái) so với bản thân trẻ, so với bạn khác; so với một vật nào đó làm chuẩn. 	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - QS, trò chuyện hằng ngày - Trò chuyện về ngày tết Trung thu - Trò chuyện về chức năng các giác quan <p>* Làm quen với toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, Phía phải

	<ul style="list-style-type: none"> - MT48: Biết ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan - Trẻ biết so sánh, thêm bớt trong phạm vi 6 	<ul style="list-style-type: none"> - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan. - Số 6 tiết 2 	<ul style="list-style-type: none"> - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác. - Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, Phía phải - phía trái) so với một vật nào đó làm chuẩn. - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan - Số 6 (Tiết 2) - Trò chuyện, quan sát trẻ mọi lúc, mọi nơi
4 tuổi	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 52b: Nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện - MT 80: Nói được được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được - Biết được một số hoạt động trong ngày tết trung thu, và một số loại bánh kẹo, hoa quả trong ngày tết trung thu - MT 31: Phối hợp các giác quan để quan sát xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm...để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng <p>* Làm quen với toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT50: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác - MT46: Biết xếp tương ứng 1-1, ghép đôi theo yêu khả năng - Trẻ biết so sánh thêm bớt nhóm có 6 đối tượng cùng cô 	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân. - Sở thích của bản thân - Một số hoạt động, một số bánh kẹo, hoa quả trong ngày tết trung thu - Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể. <p>* Làm quen với toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên- phía dưới, phía phải, phía trái) - Xếp tương ứng 1:1; Ghép đôi - Trẻ biết so sánh thêm bớt nhóm có 6 đối tượng cùng cô 	

<p>3 tuổi</p>	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 71: Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân - MT 72: Nói được điều bé thích, không thích, những gì bé có thể làm được - Biết được một số hoạt động trong ngày tết trung thu, và một số loại bánh kẹo, hoa quả trong ngày tết trung thu theo khả năng - MT 25: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, sờ, ngửi, để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng. <p>* Làm quen với toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT47: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân. - MT45: Biết xếp tương ứng 1-1 theo khả năng - Biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 theo khả năng 	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên, tuổi, giới tính - Sở thích của bản thân trẻ theo khả năng - Một số hoạt động, một số bánh kẹo, hoa quả trong ngày tết trung thu theo khả năng. - Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể. <p>* Làm quen với toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, tay phải, tay trái của bản thân. - Biết xếp tương ứng 1-1 theo khả năng - Biết đếm trên đối tượng theo khả năng trong phạm vi 10 	
--------------------------	--	--	--

	<p>2 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 33: Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi) - MT 34: Thể hiện điều mình thích và không thích - Nói được tên và chức năng một số bộ phận cơ thể khi được hỏi <p>* Làm quen với toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT22: Nhận biết vị trí trong không gian so với bản thân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tên, tuổi, giới tính - Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình - Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân <p>* Làm quen với toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí trong không gian (trên- dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ 	
<p>Phát triển ngôn ngữ</p>	<p>5 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 67: Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại. - Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao. - MT 77: Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân - MT75: Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh - nhận dạng và phát âm đúng chữ cái a, ă, â trong bảng chữ tiếng việt - Tô đồ các nét chữ a, ă, â - Nhận dạng được chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â qua trò chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết lắng nghe người khác nói, kể hết câu chuyện - Đưa ra lời nhận xét của bản thân. Ví dụ: Tô thấy đúng/sai, nên/ không nên, đẹp/xấu.... - Đọc thơ ca dao đồng dao, tục ngữ, hò, vè - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh - Nói và thể hiện cử chỉ điệu bộ nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp - Nhận biết và phát âm đúng nhóm chữ cái o, ô, ơ, a, ă, â - Tập tô, tập đồ các nét chữ 	<p>* Văn học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thơ: <ul style="list-style-type: none"> + Tay ngoan + Trăng sáng - Truyện: <ul style="list-style-type: none"> + Câu chuyện của tay trái và tay phải. + Kể chuyện sáng tạo <p>* Chữ cái</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm quen a, ă, â - Tập tô a, ă, â - Trò chơi o, ô, ơ, a, ă, â

<p>4 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT62: Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại. - Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.. - MT72: Mô tả hành động các nhân vật trong tranh . - MT 70: Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh khi được nhắc nhở - Nhận dạng được chữ cái o, ô, ơ qua trò chơi, nhận dạng và phát âm đúng chữ cái a, ă, â trong bảng chữ tiếng việt theo khả năng - Biết tô tranh, chữ cái in rỗng theo khả năng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè, phù hợp với độ tuổi. - Mô tả sự vật, hiện tượng tranh ảnh - Nói và thể hiện cử chỉ điệu bộ nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp - Nhận dạng một số chữ cái o,ô,ơ, a, ă, â theo khả năng - Tập tô tranh, tô các nét chữ, chữ in rỗng theo khả năng 	<p>* Giải một số câu đố, đọc đồng dao, ca dao về chủ đề bản thân</p>
<p>3 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT54: Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại. - Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... - MT64: Nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh. - MT 62: Nói đủ nghe không nói lí nhí - Biết đọc theo chữ cái o,ô,ơ, a, ă, â - Biết tô màu tranh theo khả năng 	<ul style="list-style-type: none"> - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép - Đọc thơ, ca dao, đồng dao,.. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp - Đọc theo được chữ cái o,ô,ơ, a, ă, â - Tô màu tranh theo khả năng 	

	<p>2 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 25: Trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”; “Cái gì đây?”; “...làm gì?”; “...thế nào?” (Ví dụ: “Con gà gáy thế nào?”...) - Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. - MT43: Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc. - MT 29: Nói to, đủ nghe, lễ phép 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe các câu hỏi: cái gì? làm gì? để làm gì? ở đâu? như thế nào? - Trả lời và đặt câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?thế nào?, để làm gì?, tại sao?... - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng - Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài - Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn 	
<p>Phát triển tình cảm kỹ năng</p>	<p>5 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 85 : Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân - MT 90: Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...) - MT 91: Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao - MT 93: Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người Khác. - MT 94: Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ - Tự mặc, cởi được áo 	<ul style="list-style-type: none"> - Tên, tuổi, giới tính của bản thân - Chủ động và độc lập trong một số hoạt động - Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi...) - Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau - TX tự mặc và cởi được áo đúng cách, đôi lúc phải có người giúp đỡ 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động vui chơi - GPV: Gia đình, bán hàng, bác sĩ. - GXD: Xây nhà của bé, Xây công viên vui chơi; Xây nhà và xếp đường về nhà bé; Vườn rau của bé - GST: Xem tranh ảnh, sách chuyện, lô tô về chủ đề, làm album về chủ đề - GÂN: Hát và vận động, các bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ âm nhạc, Chơi trò chơi âm nhạc. - GTH: Tô màu, vẽ, xé, nặn dán đồ dùng của bé, vẽ

xã hội		- MT 111: Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn	- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ	khuôn mặt của bé, rau quả, các loại thực phẩm - KH toán - TN: Nhận biết số, chữ cái, tô số, chữ cái đã học thêm cho đủ số lượng 6, chơi với cát, nước. Chăm sóc cây cảnh, vườn rau. * Giáo dục kỹ năng sống - Nhận biết cảm xúc vui buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi - Thực hành kỹ năng mặc và cởi áo. - Trò chuyện hàng ngày
	4 tuổi	- MT 79: Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân - MT 81: Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. - MT 82: Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi). - MT 83: Nhận biết cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, qua tranh qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh - MT 84: Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên - Trẻ biết mặc và cởi áo. - MT 99: Quan tâm, giúp đỡ bạn	- Tên, tuổi, giới tính - Chủ động và độc lập trong một số hoạt động. - Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi...) Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh - Biểu lộ trạng thái, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình - Cài và mở hết cúc, hai tà áo không bị lệch, đúng cách theo khả năng - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ	
	3 tuổi	- MT 71: nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ - MT 73: Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi - MT 74: Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao(Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi) - MT 75: Nhận ra cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	-Tên, tuổi, giới tính - Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi - Thực hiện công việc đơn giản được giao(Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi)	

		<ul style="list-style-type: none"> - Mặc và cởi quần áo theo hướng dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói. - Cài và mở hết cúc, hai tà áo không bị lệch, mặc quần đúng cách theo hướng dẫn 	
	2 tuổi	<ul style="list-style-type: none"> - MT 33: Nói được 1 vài thông tin về mình (tên , tuổi) - MT 36: Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi. - Cài và cởi quần áo với sự giúp đỡ của người lớn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết tên gọi , một số đặc điểm bên ngoài bản thân và bạn - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận - Cài và mở hết cúc, hai tà áo không bị lệch, mặc quần đúng cách với sự giúp đỡ của người lớn 	
Phát triển thẩm mỹ	5 tuổi	<ul style="list-style-type: none"> - MT113: Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát bản nhạc. - MT 115: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.. - MT 116: Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau(nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) Nghe và nhận ra sắc thái (Vui, buồn tình cảm tha thiết) của các bài hát bản nhạc - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu , nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. 	<p>Âm nhạc:</p> <p>* Dạy hát, vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rửa mặt như mèo - Mời bạn ăn - Gác Trăng - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề <p>* Nghe hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm ngón tay - Chiếc đèn ông sao - Bé khỏe bé ngoan <p>* Trò chơi âm nhạc</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - MT 118: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành các tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối - MT 125: Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích - MT 128: Tìm kiếm, lựa chọn dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích - MT 122: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dáng đường nét và bố cục. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tai ai tinh - Ai nhanh nhất - Nghe tiếng hát tìm đồ vật * Tạo hình - Vẽ áo sơ mi (Mẫu) - Làm đèn Lồng(EDP)
4 tuổi	<ul style="list-style-type: none"> - MT100: Chú ý nghe, thích thú(hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. - MT102: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... - MT103: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc, với các hình thức(Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) - MT106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục - MT115: Tìm kiếm, lựa chọn dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích - MT113: Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc - Sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dạng/ đường nét - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình 	

		- MT 110: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét	
	3 tuổi	- MT87: Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy lắc lư theo bài hát, bản nhạc - MT89: Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc - MT90: Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa) - MT94: Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản - MT98: Nhận xét các sản phẩm tạo hình	- Trẻ bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc - Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc - Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản - Nhận xét sản phẩm tạo hình	
	2 tuổi	- MT 42: Thích nghe hát và vận động đơn giản (vỗ tay, dậm chân, lắc lư) theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc. - MT 43: Biết hát theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc - MT 44: Biết vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc. - MT 45: Thích vẽ (cầm bút di màu) vẽ nguệch ngoạc	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. Hát đơn giản theo nhạc Vận động đơn giản theo nhạc - Vẽ các đường nét khác nhau, di màu.	

Tổ chuyên môn phê duyệt



Người lập

Hoàng Thị Huê



Hoàng Thị Huê